

Số: 372a/QĐ-UBND

Đồng Tâm, ngày 14 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán
ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỒNG TÂM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5488/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Giang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cho UBND xã Đồng Tâm;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân xã Đồng Tâm, kỳ họp thứ 3 về kế hoạch đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 02 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng nhân dân xã Đồng Tâm nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 3 về dự toán và phương án phân bổ ngân sách xã năm 2022;

Quyết định số 05a/QĐ-UBND, ngày 04 tháng 01 năm 2022 của UBND xã Đồng Tâm, về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước phương án phân bổ ngân sách xã năm 2022;

Theo đề nghị của công chức tài chính – Kế toán ngân sách xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu và thuyết minh, tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm (theo các biểu: 113/CK TC-NSNN, 114/CK TC-NSNN, 115/CK TC-NSNN, 120/CK TC-NSNN báo cáo thuyết minh kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Công chức Tài chính – Kế toán, các tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Công thông tin điện tử xã Đồng Tâm;
- Niêm yết tại Trụ sở UBND xã;
- Lưu: VT.



Đinh Văn Châu

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	20.428.075.000	4.178.075.000	9.542.180.380	5.390.451.451	46,71	129,02
I	Các khoản thu 100%	253.000.000	253.000.000	7.747.000	7.702.000	3,06	3,04
	Phí, lệ phí	18.000.000	18.000.000	3.102.000	3.102.000	17,23	17,23
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	235.000.000	235.000.000	4.600.000	4.600.000	1,96	1,96
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		-	-			
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		-	-			
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		-	-			
	Thu hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất		-	-			
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		-	-			
	Thu khác		-	45.000			
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	16.978.000.000	728.000.000	6.942.430.539	2.790.746.610	40,89	383,34
1	Các khoản thu phân chia	272.000.000	272.000.000	241.291.182	241.291.182	88,71	88,71
	- Thuê sử dụng đất phi nông nghiệp	91.000.000	91.000.000	1.341.000	1.341.000	1,47	1,47
	- Thu điều tiết khác	57.000.000	57.000.000	38.392.326	38.392.326		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	44.000.000	44.000.000	43.100.000	43.100.000	97,95	97,95
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	80.000.000	80.000.000	158.457.856	158.457.856	198,07	198,07
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	456.000.000	456.000.000	219.288.857	176.600.328	48,09	38,73
	- Thuê thu nhập từ hoạt động SX KD của cá nhân	152.000.000	152.000.000	63.652.752	52.091.422	41,88	34,27
	- Thuế gia tăng hàng SX KD trong nước	304.000.000	304.000.000	155.636.105	124.508.906	51,20	40,96
3	Thu tiền sử dụng đất	16.250.000.000	-	6.481.850.500	2.372.855.100	39,89	#DIV/0!
	- Thu cấp quyền sử dụng đất	12.500.000.000	2.500.000.000	6.218.550.500	2.109.555.100	49,75	84,38
	- Thu từ sử lý đất dôi dư, xen kẹt	3.750.000.000	3.000.000.000	263.300.000	263.300.000		
II	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)			769.685.241	769.685.241		
V	Thu chuyển nguồn	-	-	-	-		
/	Thu kết dư ngân sách năm trước	3.197.075.000	3.197.075.000	1.822.317.600	1.822.317.600	57,00	57,00
I	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.197.075.000	3.197.075.000	1.577.837.600	1.577.837.600	49,35	49,35
	- Thu bổ sung cân đối		-	244.480.000	244.480.000		
	- Thu bổ sung có mục tiêu						

TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN



Phan Huy Vũ

Ngày 11 tháng 7 năm 2022
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ


Đinh Văn Châu

THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM NĂM 2022

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÉNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÉNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách				484.399.525,0	83.763.000	400.636.525
1,1 + Quỹ vì người nghèo				177.773.848,0	7.400.000	170.373.848
- Số dư năm 2021				177.773.848,0		
- Thu phát sinh 6 tháng đầu năm 2022				-		
Không phát sinh				0		
Kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, cận nghèo quý I năm 2022						
- Chi 6 tháng đầu năm 2022					7.400.000	
Chi hỗ trợ 02 hộ nghèo (NG thị Hà , Trịnh Thị Ch�m thôn GM)					4.000.000	
Chi hỗ trợ hộ nghèo nhân dịp kỷ niệm 91 năm ngày thành lập MTTQVN 18/11/1930-18/11/2021					3.400.000	
1,2 + Quỹ phòng chống dịch COVITD-19				306.625.677,0	76.363.000	230.262.677
- Số dư năm 2021				306.625.677,0		
- Thu phát sinh 6 tháng đầu năm 2022				-		
Không phát sinh				0		

- Chi 6 tháng đầu năm 2022						
Chi tiền hỗ trợ ban chấp hành hội CCB test covid-19					76.363.000	
Chi tiền thuê nhà bạt, bàn ghế phục vụ cho buổi test nhanh covid-19 thị trấn Giâm me					390.000	
Chi phí mua sắm vật tư, trang thiết bị, phục vụ công tác phòng chống dịch covid-19					990.000	
					74.983.000	

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi

TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN



Phan Huy Vũ

Ngày 11 tháng 7 năm 2022
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH


Đinh Văn Châu

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: 1000.đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3
	TỔNG CHI	9.678.075.000	5.500.000.000	4.178.075.000	2.491.661.725	-	2.491.661.725	25,7	0	59,6
	Trong đó									
1	Chi giáo dục	3.213.676.000	3.200.000.000	13.676.000	-			0,0	0	
2	Chi sự nghiệp QP, an ninh	322.539.000		322.539.000	168.940.600		168.940.600			
3	Chi y tế	13.673.000		13.673.000	-			0,0		0,0
4	Chi văn hóa, thông tin	24.437.000		24.437.000	14.362.000		14.362.000	58,8		58,8
5	Chi phát thanh, truyền thanh	19.940.000		19.940.000	8.582.400		8.582.400	43,0		43,0
6	Chi thể dục thể thao	20.000.000		20.000.000	20.000.000		20.000.000	100,0		100,0
7	Chi bảo vệ môi trường	22.218.000		22.218.000	-					
3	Chi các hoạt động kinh tế (GT, NN, MT)	1.049.214.000	1.000.000.000	49.214.000	15.355.000		15.355.000	1,5		31,2
1	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.643.859.000	1.300.000.000	3.343.859.000	2.114.130.325		2.114.130.325	45,5		63,2
0	Chi cho công tác xã hội	296.119.000		296.119.000	146.441.400		146.441.400	49,5		49,5
1	Chi khác	11.000.000		11.000.000	3.850.000		3.850.000	35,0		35,0
	Dự phòng ngân sách	41.400.000		41.400.000	-			0,0		0,0

TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN



Phan Huy Vũ



Đình Văn Châu

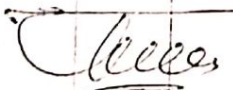
CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SỐ SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	4.178.075.000	5.390.451.451	129,02
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	235.000.000	7.702.000	3,28
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	746.000.000	2.790.746.610	374,09
3	Thu bổ sung	3.197.075.000	1.822.317.600	57,00
	- Thu bổ sung cân đối	3.155.675.000	1.577.837.600	50,00
	- Thu bổ sung có mục tiêu	41.400.000	244.480.000	590,53
4	Thu chuyển nguồn		769.685.241	
5	Thu kết dư			
II	TỔNG SỐ CHI	4.178.075.000	-	-
1	Chi đầu tư phát triển	-		
2	Chi thường xuyên	4.136.675.000		-
3	Dự phòng	41.400.000		-

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN



Phan Huy Vũ

Ngày 11 tháng 7 năm 2022
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH

Đinh Văn Châu